

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2022/HS-ST

Ngày 26 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Thẩm phán: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Đào, bà Quản Thị Dung, ông Lê Bắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2022/TLST- HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2022/QĐXXST-HS ngày 26/7/2022 đối với bị cáo:

Thào Thị D, nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: M; giới tính: N; tôn giáo: K; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Thào A T (đã chết) và bà Lầu Thị C, bị cáo có chồng là Hồ A Tr và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2022 đến nay; “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Mạnh Hùng – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La; “có mặt”.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Sòng A T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La “vắng mặt”.

- Người phiên dịch: Anh Tênh Lao T. Địa chỉ: xã C, huyện M, tỉnh S; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18h50' ngày 01/3/2022, tổ công tác Công an huyện Vân Hồ phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản Bướn, xã Tân Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang Thào Thị D đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy; vật chứng thu giữ: 01 gói bằng bao cao su bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA loại WINER biển kiểm soát 26P1-073.02.

Ngày 02/3/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định: 01 gói bằng bao cao su bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 172,06gam trích lấy 1,22gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu D.

Tại Kết luận giám định số: 430/KL-KTHS ngày 03/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,22gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 172,06gam; loại Heroine.”

Quá trình điều tra bị cáo Thào Thị D khai nhận:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 28/02/2022, Thào Thị D đi làm nương tại bản Cột Móc, xã Tân Xuân, huyện Vân Hồ thì gặp một người phụ nữ người Mông tự giới thiệu tên Máy ở Lào. Máy nói có ma túy bán và hỏi D có mua không. D nói không có tiền và hỏi mua nợ. Máy đồng ý bán 01 gói Heroine với giá 25.000.000đ, hẹn sẽ đến nhà D lấy tiền. Trao đổi xong Máy đưa gói ma túy cho D và cùng D đi về nhà. Khi đến gần nhà D, do thấy nhiều người qua lại nên Máy không vào mà đi về luôn. D về đến nhà cất số ma túy mua được lên nóc nhà vệ sinh. Đến ngày 01/3/2022, D lấy số ma túy gói lại bằng bao cao su và cất giấu trong bộ phận sinh dục rồi đi bộ xuống trung tâm xã Tân Xuân tìm nơi bán ma túy. Khi đi đến khu vực bản Láy xã Tân Xuân thì D gặp Thào Thị Mang là em gái D đi xe máy qua nên D nhờ Mang chở xuống trung tâm xã Tân Xuân. Khi đi đến khu vực bản Bướn, xã Tân Xuân thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 80/CTr-VKS-P1 ngày 12/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Thào Thị D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thào Thị D khai hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Thào Thị D và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Thào Thị D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Thào Thị D 20 (hai mươi) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định và 01 test thử ma túy, 01 que thử thai của Thảo Thị D.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động.

Trả lại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Sòng A T: 01 chiếc xe máy.

Lời bào chữa của Luật sư Đàm Mạnh Hùng bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Bị cáo là người dân tộc thiểu số không được đi học nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, do đó đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Thảo Thị D nhất trí với lời bào chữa của Luật sư, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 01/3/2022, Thảo Thị D đang vận chuyển 172,06gam Heroine đi bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thảo Thị D lập hồi 19 giờ 10 phút ngày 01/3/2022, tại bản Bướm, xã Tân Xuân, huyện Văn Hồ, tỉnh Sơn La cùng vật chứng thu giữ;

- Biên bản khám xét nơi ở của Thảo Thị D tại Bản C, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La lập hồi 08 giờ ngày 02/3/2022.

- Kết luận giám định loại ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,22gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 172,06gam; loại Heroine.”

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Khung hình phạt áp dụng:

Hành vi mua bán trái phép 172,06gam Heroine của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự *“Heroine, Cocaine, Methamphetaminecó khối lượng 100 gam trở lên”* có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Thào Thị D là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do háms lợi nên đã cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học nên hiểu biết phạm luật còn hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, nhưng xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành nên có thể xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 170,84gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy cùng với 01 que thử thai và que thử nhanh ma túy của Thào Thị D không có giá trị sử dụng.

Đối với chiếc điện thoại thu giữ của Thào Thị D, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu WINER là tài sản của anh Sòng A T và chị Thào Thị Mang. Chị Mang chỉ cho D đi nhờ xe, ngoài ra không liên quan

đến hành vi phạm tội của D do đó cần trả lại chiếc xe cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[8] Đối với những đối tượng liên quan đến vụ án:

- Đối với người phụ nữ tên Máy, quốc tịch Lào: D khai là người đã bán ma túy cho D. Quá trình điều tra bị cáo D không biết tên tuổi, địa chỉ của Máy ở đâu, không có số điện thoại của Máy. Ngoài lời khai của D không có nguồn tài liệu chứng cứ nào khác để điều tra đối với Máy.

- Đối với Thào Thị Vế là người đã đi mua bao cao su cho D. Quá trình điều tra xác định D nhờ Vế đi mua bao cao su về để D sử dụng tránh thai, việc D sử dụng bao cao su để cất giấu ma túy Vế không biết, không được tham gia, do vậy không có căn cứ để xử lý đối với Thào Thị Vế.

- Đối với Thào Thị Mang là người cho bị cáo D đi nhờ xe. Quá trình điều tra xác định: Mang không biết việc D mang theo ma túy đi bán kiếm lời. Do vậy không có căn cứ xử lý đối với Thào Thị Mang.

- Đối với Hồ A Tráng là chồng của bị cáo D: D khai là cất 01 gói nhỏ ma túy để cho Tráng sử dụng nhưng không cho Tráng biết. Quá trình điều tra, Tráng khai không biết việc D cất giấu gói ma túy ở đâu, cũng như không được nhận gói ma túy nào từ D. Do đó không có căn cứ xử lý đối với Hồ A Tráng.

[9] Về án phí: Bị cáo Thào Thị D là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Thào Thị D phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Thào Thị D 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/3/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) phong bì vật chứng còn nguyên niêm phong, bên trong có 170,84gam Heroine cùng vỏ gói phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; vỏ bao cao su; vỏ nilon ban đầu.

+ 01 (một) chiếc phong bì còn nguyên niêm phong bên trong có que thử thai của Thào Thị D.

+ 01 (một) chiếc phong bì còn nguyên niêm phong bên trong có que thử nhanh ma túy của Thào Thị D.

- Trả cho bị cáo Thào Thị D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại 1906 vỏ màu xanh – đen (điện thoại cảm ứng), đã qua sử dụng, số imei 1: 860749057883895, số imei 2: 860749057883887; số 0868828015; số 0335970311. Thu giữ của Thào Thị D.

- Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Sông A T: 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại xe WINER, màu đen – bạc – vàng đồng, xe có biển kiểm soát 26P1-073.02, số máy KC34E1060876, số khung: RLHKC371GKY029085, xe có 02 gương chiếu hậu, có 01 chìa khóa, xe cũ đã qua sử dụng. Thu giữ khi bắt Thào Thị D.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào Thị D.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/8/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Người có QLNVLQ;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Minh Hải

